TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU K** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/ DS-ST
Ngày: 12 - 11 - 2018
V/v *tranh chấp hợp đồng*
v*ay tài sản***.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU K, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đỗ Thành Tiết
2. Ông Thạch Qương

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lâm Thị Hòa Xuân là Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Thạch Tha - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cầu K xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 652/2018/TLST- DS ngày 22 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST - DS ngày 12 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2018/ QĐST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Bà Thạch Thị Th, sinh năm 1977. (có mặt)
Địa chỉ: Ấp Ô Tưng A, xã Châu Điền, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh.
-*Bị đơn*: Ông Thạch Som A, sinh năm 1969 (có mặt)
Bà Thạch Thị Sa Qu (tên gọi khác Thạch Thị Sa V), sinh năm 1969 (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Ấp Ô Tưng A, xã Châu Điền, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh.
Bà Thạch Thị Sa Qu ủy quyền cho ông Thạch Som A là người đại diện tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 31/10/2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, bà Thạch Thị Th là nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 27 tháng 3 năm 2015 bà Thạch Thị Th có cho ông Thạch Som A và bà Thạch Thị Sa Qu vay số tiền 200.000.000đồng, khi vay tiền hai bên có làm biên nhận nợ, thỏa thuận lãi suất 3%/tháng hẹn thời gian đến ngày 06/4/2015 sẽ trả

lại tiền vốn và tiền lãi nhưng đến hạn ông Som A và bà Sa Qu không trả mà hứa hẹn nhiều lần. Đến ngày 20/5/2017 thì ông Som A và bà Sa Qu trả cho bà Th được 10.000.000đồng tiền vốn gốc, còn thiếu lại 190.000.000đồng tiền vốn. Sau đó thì ông Som A và bà Sa Qu không trả vốn và lãi cho đến nay.

Theo đơn khởi kiện bà Thạch Thị Th yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Thạch Som A và bà bà Thạch Thị Sa Qu trả số vốn là 190.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày 27/3/2015 cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa hôm nay bà Th tự nguyện rút lại yêu cầu tính lãi.

Ngoài ra bà Thạch Thị Th không còn yêu cầu gì thêm.

Ông Thạch Som A là bị đơn trình bày như sau:

Ông Thạch Som A thừa nhận ông và bà Thạch Thị Sa Qu có vay của bà Thạch Thị Th số tiền 200.000.000 đồng, khi vay tiền có làm biên nhận nợ. Sau khi vay có trả được 10.000.000 đồng tiền vốn và chưa trả lãi. Nay ông Thạch Som A đồng ý trả cho bà Thạch Thị Th số tiền vốn còn thiếu là 190.000.000đồng. Đối với số tiền lãi thì ông Thạch Som A xin bà Th được miễn trả tiền lãi.

Ông Thạch Som A là người nhận sự ủy quyền của bà Thạch Thị Sa Qu là bị đơn trình bày:

Bà Sa Qu cũng thống nhất với lời khai của ông Som A và đồng ý cùng ông Som A trả số nợ 190.000.000đồng cho bà Thạch Thị Th.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

Việc chấp hành của những người tham gia tố tụng: Các đương sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, 35, 39, 147, 244, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Th.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Thạch Som A và bà Thạch Thị Sa Qu trả cho bà Thạch Thị Th số tiền vốn là 190.000.000đồng.

Về tiền lãi: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Thạch Thị Th tự nguyện rút yêu cầu tính lãi nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu tính lãi.

Về án phí: Buộc ông Thạch Som A và bà Thạch Thị Sa Qu nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Thạch Thị Th khởi kiện ông Thạch Som A và bà Thạch Thị Sa Qu để yêu cầu trả nợ vay. Xét thấy đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[2] Tại phiên tòa bà Thạch Thị Th yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Thạch Som A và bà Thạch Thị Sa Qu phải có nghĩa vụ trả nợ số tiền 190.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

[3] Ông Thạch Som A và bà Thạch Thị Sa Qu thống nhất có vay của bà Thạch Thị Th số tiền 200.000.000đồng, đã trả được số vốn 10.000.000 đồng còn thiếu 190.000.000đồng. Nay ông Som A, bà Sa Qu đồng ý trả toàn bộ số nợ này cho bà Th.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy giao dịch vay tài sản giữa bà Thạch Thị Th với ông Som A, bà Sa Qu là có thật. Khi vay tiền hai bên có làm biên nhận nợ trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc hay lừa dối. Ông Som A, bà Sa Qu có lời khai thừa nhận số nợ này và cũng đồng ý trả theo yêu cầu của bà Thạch Thị Th. Do đó cần ghi nhận việc sự tự nguyện của ông Thạch Som A và bà Thạch Thị Sa Qu về việc trả cho bà Thạch Thị Th số tiền nợ 190.000.000đồng.

Về tiền lãi: Do bà Thạch Thị Th rút lại yêu cầu về tiền lãi và không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử cần đình chỉ phần yêu cầu tính lãi của bà Th là đúng với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Do Thạch Thị Th được chấp nhận yêu cầu nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho bà Thạch Thị Th. Đồng thời căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc ông Thạch Som A và bà Thạch Thị Sa Qu phải chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]Từ những cơ sở trên xét thấy quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cầu K về việc giải quyết vụ án là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 147, 244, 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 275, 357, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Th. Buộc ông Thạch Som A và bà Thạch Thị Sa Qu phải có nghĩa vụ trả cho bà Thạch Thị Th số tiền vốn 190.000.000đồng (*Một trăm chín mươi triệu đồng*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đình chỉ yêu cầu tính lãi của bà Thạch Thị Th.

Về án phí:

Buộc ông Thạch Som A và bà Thạch Thị Sa Qu nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 9.500.000đồng*(Chín triệu năm trăm ngàn đồng*).

Bà Thạch Thị Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Thạch Thị Th số tiền 4.750.000đồng (*Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 0017991 ngày 13 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu K.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Cầu K;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- CCTHADS huyện Cầu K;
- Đương sự;
- Lưu HS,VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ THANH TÙNG